

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 01 hộ gia đình, cá nhân;
bổ sung giá trị cho 10 hộ và 06 hộ điều chỉnh giảm giá trị bị ảnh hưởng
do GPMB thực hiện dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến-Đề Gi
Địa bàn: xã Cát Hải, huyện Phù Cát**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến – Đề Gi;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của UBND tỉnh về việc xác định lại giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường, hỗ trợ do GPMB thực hiện dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến – Đề Gi, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định 4136/QĐ-UBND ngày 28/7/2020, Quyết định 3031/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 và Quyết định 2161/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng tại Văn bản số 30/TTr-BGPMB ngày 08/02/2021 và Biên bản cuộc họp ngày 04/02/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 01 hộ gia đình, cá nhân, bổ sung giá trị cho 10 hộ và 06 hộ điều chỉnh giảm giá trị bị ảnh hưởng do GPMB thực hiện dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến-Đề Gi, địa bàn xã Cát Hải, huyện Phù Cát, với nội dung chính như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) và chi phí dự trù cưỡng chế địa bàn xã Cát Hải là: 96.656.000 đồng, trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình: 94.576.000 đồng, bao gồm:
 - + Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất: 26.497.000 đồng;
 - + Giá trị bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc: 29.632.000 đồng;
 - + Giá trị bồi thường cây cối, hoa màu: 3.320.000 đồng;
 - + Giá trị các khoản hỗ trợ khác: 35.127.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 1.891.000 đồng.
- Kinh phí dự phòng cưỡng chế thu hồi đất: 189.000 đồng.

2. Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ cho 06 hộ gia đình, cá nhân, chi phí GPMB 2% và chi phí dự trù cưỡng chế đã được phê duyệt tại các quyết định của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

- Tại Quyết định 4136/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh là: 96.158.345 đồng (đối với hộ Võ Lưu © cháu Võ Tấn Hường ĐDKK, Lê Văn Sơn, vợ Trương Thị Hiền).

- Tại Quyết định 3031/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh là: 51.929.455 đồng (đối với hộ Lê Thị Liên).

- Tại Quyết định 2161/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh là: 428.400.580 đồng (đối với hộ Nguyễn Hùng, Nguyễn Hữu Đồng © vợ Võ Thị Bình, Nguyễn Bình vợ Trần Thị Muôn).

3. Nguồn vốn chi trả: Vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến - Đề Gi.

(Chi tiết có Phụ lục 1,2 kèm theo và phương án chi tiết theo Văn bản số 30/TTr-HĐBT ngày 08/02/2021 của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng).

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định 4136/QĐ-UBND ngày 28/7/2020, Quyết định 3031/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 và Quyết định 2161/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tụ Công Hoàng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19. (M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tụ Công Hoàng

PHỤ LỤC I
BẢNG TỔNG HỢP

GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO 01 HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN; BỔ SUNG GIÁ TRỊ CHO 10 HỘ DÂN BỊ THIỆT HẠI DO GPMB THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG KHU TĐC TÂN THANH VÀ DỰ ÁN ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐT.639), ĐOẠN CÁT TIỀN-ĐỀ GI ĐỊA BÀN XÃ CÁT HẢI, HUYỆN PHÙ CÁT
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Theo hồ sơ đo đạc năm 2019				DT đất xét bồi thường		Giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung							Ghi chú	
			Số thửa	Tờ BD	Diện tích	Diện tích bị thu hồi	Đất ở được BT (m ²)	Đất NN được BT (m ²)	Đất (đồng)			Nhà cửa vật kiến trúc	Cây cối hoa màu	Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung		
									Giá trị bồi thường về đất bổ sung (đồng)	Giá trị hỗ trợ về đất (đồng)	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12	13	14	15	16	17	18	
Dự án Đường ven biển, đoạn Cát Tiên- Đề Gi																	
1	Lê Thơ (chết), cháu Lê Văn Nga đại diện kê khai	Thôn Tân Thắng, xã Cát Hải	17	3	####	205,40		205,40	8.010.600	18.486.000	26.496.600		0			26.496.600	
Xây dựng khu TĐC Tân Thanh phục vụ dự án ĐT.639																	
2	Nguyễn Trường Thọ, vợ Lê Thị Phụng	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải													5.670.000	5.670.000	bổ sung 03 khẩu
3	Phạm Văn Hữu, vợ Đặng Thị Tá	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải													3.780.000	3.780.000	bổ sung 04 khẩu
4	Trần Văn Ngọc, vợ Mai Thị Xoa	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải													6.615.000	6.615.000	bổ sung 07 khẩu
5	Trần Văn Thanh, vợ Đặng Thị Nga	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải													11.340.000	11.340.000	bổ sung 12 khẩu
6	Nguyễn Thành Trung	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải													5.832.000	5.832.000	bổ sung 03 khẩu

7	Võ Kế Hùng, vợ Võ Thị Kim Thuyền	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải											1.890.000	1.890.000	bổ sung 01 khẩu	
8	Huỳnh Thị Tuyết	Thôn Chánh Oai, xã Cát Hải											21.708.000	21.708.000	bổ sung VKT	
9	Võ Kèn (chết), con Võ Kế Nhưng	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải											3.962.000	3.962.000	bổ sung 01 giếng đóng	
10	Nguyễn Hữu Hạnh	Thôn Tân Thắng, xã Cát Hải											2.920.000	2.920.000	bổ sung cây cối	
11	Trần Văn Tình	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải	31	14									3.962.000	400.000	bsung QĐ 5064 ngày 11/12/2020	
A	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ					205,4	0,0	205,4	8.010.600	18.486.000	26.496.600	29.632.000	3.320.000	35.127.000	94.576.000	
B	Chi phí phục vụ công tác GPMB (Ax2%)														1.892.000	
C	Kinh phí dự phòng cưỡng chế thu hồi đất (Bx10%)														189.000	
D	Tổng cộng (A+B+C)														96.657.000	

PHỤ LỤC II

**TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH GIẢM GIÁ TRỊ CHO 06 HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỊ ẢNH HƯỞNG GPMB
THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐƯỜNG VEN BIỂN ĐT.639, ĐOẠN CÁT TIẾN - ĐỀ GI**

Địa bàn: xã Cát Hải, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Theo hồ sơ đo đạc năm 2019		Giá trị bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt							Phần giá trị điều chỉnh giảm			Tổng giá trị điều chỉnh giảm
					Bồi thường, hỗ trợ về đất			Nhà cửa vật kiến trúc	Cây cối hoa màu	Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác	Thưởng đẩy nhanh tiến độ	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt	Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất	Nhà cửa, vật kiến trúc	
			Số thửa	Tờ BĐ	Giá trị bồi thường về đất (đồng)	Giá trị hỗ trợ về đất (đồng)	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)								
I. Điều chỉnh giảm giá trị BT, HT 02 hộ (theo Quyết định số 4136/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)															
1	Võ Lưu ©, cháu Võ Tấn Hường ĐĐKK	Thôn Chánh Oai, xã Cát Hải	110	30	23.515.200	291.980.400	315.495.600					315.495.600	42.504.000		42.504.000
2	Lê Văn Sơn, vợ Trương Thị Hiền	Thôn Chánh Oai, xã Cát Hải	124	30	139.663.200	98.879.400	238.542.600					238.542.600	51.584.400		51.584.400
A. Tổng giá trị điều chỉnh giảm:															
B. Chi phí phục vụ GPMB 2%															
C. Kinh phí dự trù thực hiện cưỡng chế (10% của chi phí 2%)															
D. Tổng cộng (A+B+C)															
II. Điều chỉnh giảm giá trị BT, HT 01 hộ (theo Quyết định số 3031/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)															
3	Lê Thị Liên	Thôn Chánh Oai, xã Cát Hải	123	30	27.057.600	335.965.200	363.022.800					363.022.800	50.811.600		50.811.600
A. Tổng giá trị điều chỉnh giảm:															
B. Chi phí phục vụ GPMB 2%															
C. Kinh phí dự trù thực hiện cưỡng chế (10% của chi phí 2%)															
D. Tổng cộng (A+B+C)															

III. Điều chỉnh giảm giá trị BT, HT 02 hộ (theo Quyết định số 2161/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)																
4	Nguyễn Hùng	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải	16	46	175.116.480	268.080.960	443.197.440	36.210.720				479.408.160	75.705.120		75.705.120	
5	Nguyễn Hữu Đồng ©, vợ Võ Thị Bình	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải	100	40	226.096.800	539.133.600	765.230.400	256.477.586	17.344.000	14.000.000	5.000.000	1.058.051.986	69.326.400	202.478.330	14.000.000	285.804.730
6	Nguyễn Bình, vợ Trần Thị Muộn	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải	299	12	18.691.200	255.446.400	274.137.600					274.137.600	57.668.800		57.668.800	
A. Tổng giá trị điều chỉnh giảm:															419.179.000	
B. Chi phí phục vụ GPMB 2%															8.384.000	
C. Kinh phí dự trừ thực hiện cưỡng chế (10% của chi phí 2%)															838.000	
D. Tổng cộng (A+B+C)															428.401.000	

